ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

30/09/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Chỉ số giảm điểm đi kèm thanh khoản tăng đột biến cho thấy áp lực bán đang gia tăng mạnh mẽ trên toàn thị trường.

2. Dòng tiền phiên hôm nay chỉ tập trung đột biến vào nhóm Điện [2 mã], phản ánh rõ nét tâm lý phòng thủ ngắn hạn.

3. Xu hướng ngắn hạn tiếp tục suy yếu rõ rệt, trong khi trạng thái đi ngang trung hạn vẫn chưa bị phá vỡ.

4. Sức mạnh giá phân hóa mạnh với Bán lẻ [2 mã], Vận tải Thủy [2 mã] dẫn dắt và Bất động sản [5 mã] yếu nhất.

5. Nhiều nhóm vốn hóa lớn như Bất động sản [7 mã], Chứng khoán [5 mã] đồng loạt rơi vào trạng thái quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1768.62

-9.11 (-0.5%)

KLGD: 504,587,232 • tăng 15.6% DoD

VN30-Index

1906.81

-7.54 (-0.4%)

KLGD: 176,194,256 • giảm 4.9% DoD

HNX-Index

271.64

+1.73 (+0.6%)

KLGD: 36,029,268 • giảm 6.0% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	PET	+5.4%
2	GEE	+5.1%
3	NT2	+4.7%
4	VGC	+4.7%
5	FRT	+3.5%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	PNJ	-7.0%
2	PVT	-4.6%
3	SSB	-4.5%
4	DCM	-3.9%
5	VOS	-3.8%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	KOS	+850%	-6.9%
2	NT2	+512%	+4.7%
3	VGC	+509%	+4.7%
4	SHI	+428%	0.0%
5	NVL	+344%	-0.3%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bán lẻ** (FRT)
- **Ngân hàng** (ABB)
- **Nhựa, cao su & sợi** (PHR)
- **Thiết bị điện** (GEE)
- **Thực phẩm** (PAN)
- **Vật liệu xây dựng** (VGC)
- **Xây dựng** (PC1)
- **Điện** (NT2, POW)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Chứng khoán** (BVS)
- **Dịch vụ Máy tính** (CMG)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Phân bón** (DCM)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

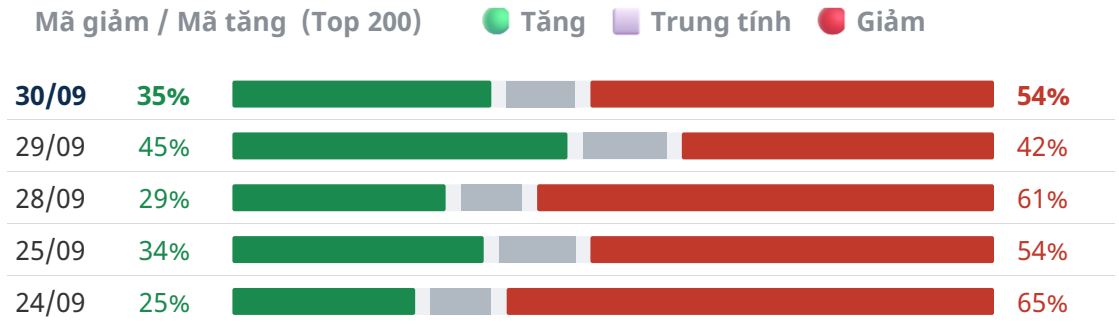
MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
35%	39%	42%
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** **Trung hạn giằng co trung tính; nhưng ngắn hạn điều chỉnh.**

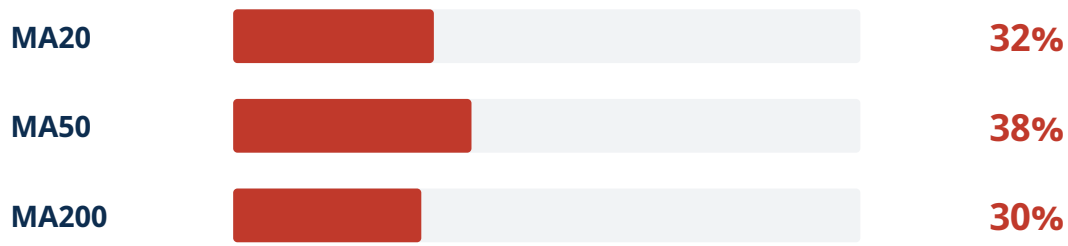
MARKET BREADTH

Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

30/09/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Cảng biển	+14.2%	+23.8%	LEADING — Dẫn dắt	VGR, HAH, PHP
2	Vận tải Thủy	+6.7%	+13.4%	LEADING — Dẫn dắt	PVP, PVT, VOS
3	Cao su	+7.9%	+10.5%	LEADING — Dẫn dắt	DRI, TRC, DPR
4	Bảo hiểm	+5.9%	+9.7%	LEADING — Dẫn dắt	BVH, BMI, PVI
5	Phân bón	+1.4%	+8.5%	LEADING — Dẫn dắt	DCM, BFC, DPM
6	Sản xuất giấy	+3.9%	+7.9%	LEADING — Dẫn dắt	HHP, DHC, MZG
7	Nhựa	-0.2%	+5.6%	WEAKENING — Suy yếu	AAA, APH, VTZ
8	Bán lẻ	+2.7%	+5.3%	LEADING — Dẫn dắt	PET, DGW, FRT
9	Điện	+2.2%	+3.5%	LEADING — Dẫn dắt	NT2, REE, SAM
10	Dầu khí	-0.5%	+2.8%	WEAKENING — Suy yếu	PVD, GAS, PVC
11	Ngân hàng	+0.1%	+2.8%	LEADING — Dẫn dắt	NVB, SSB, MSB
12	Vật liệu xây dựng	+1.3%	+1.4%	LEADING — Dẫn dắt	VGC, NTP, BMP
13	Xăng dầu	+1.1%	-0.1%	IMPROVING — Hồi phục	TLP, BSR, PLX
14	Quỹ đầu tư	+0.1%	-0.3%	IMPROVING — Hồi phục	FUESSVFL, E1VFVN30, FUEVFVND
15	Dịch vụ hàng không	+0.4%	-0.3%	IMPROVING — Hồi phục	ACV, HVN, SCS
16	Nông nghiệp	+2.1%	-0.3%	IMPROVING — Hồi phục	HAG, PAN, SBT
17	Dệt may	+0.5%	-1.5%	IMPROVING — Hồi phục	VGT, MSH, TNG
18	Thực phẩm	+0.7%	-1.6%	IMPROVING — Hồi phục	QNS, IDP, MSN
19	Hóa chất	+0.7%	-2.2%	IMPROVING — Hồi phục	DGC, DDV, CSV
20	Viễn thông	+0.2%	-2.3%	IMPROVING — Hồi phục	VGI, CTR, FOX
21	Thép	-0.5%	-3.4%	LAGGING — Tụt hậu	NKG, HPG, HSG
22	Chứng khoán	-2.4%	-5.0%	LAGGING — Tụt hậu	VDS, VND, SHS
23	Ô tô	-1.9%	-5.9%	LAGGING — Tụt hậu	HHS, CTF, HAX
24	Bất động sản	-3.2%	-6.7%	LAGGING — Tụt hậu	KOS, NVL, CEO
25	Thủy sản	-2.3%	-7.2%	LAGGING — Tụt hậu	ASM, IDI, ANV
26	Xây dựng hạ tầng	-1.4%	-8.4%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, VCG, HHV

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 10
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 2
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 8
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 6
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

30/09/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PET	Bán lẻ	98	98	97	99
2	AAS	Chứng khoán	94	97	92	96
3	BVH	Bảo hiểm	93	94	92	94
4	VGC	Vật liệu xây dựng	93	91	87	92
5	HAH	Kho bãi, hậu cần	92	89	84	91
6	PVT	Vận tải Thủy	87	94	92	91
7	VPB	Ngân hàng	92	88	85	90
8	BSR	Dầu khí	76	94	94	86
9	VOS	Vận tải Thủy	84	92	75	86
10	FRT	Bán lẻ	90	75	93	86

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PNJ	Hàng cá nhân	1	1	0	1
2	NVL	Bất động sản	2	4	17	5
3	VGS	Thép	6	5	5	5
4	DXS	Bất động sản	5	8	6	6
5	VDS	Chứng khoán	9	6	5	7
6	SHS	Chứng khoán	9	7	5	8
7	HDC	Bất động sản	7	11	6	8
8	CEO	Bất động sản	11	5	7	8
9	CII	Xây dựng	13	6	6	9
10	AGG	Bất động sản	7	7	23	9

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

30/09/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**MWG**	Bán lẻ	72.4	54% trong band
2	**BID**	Ngân hàng	36.0	36% trong band
3	**VGI**	Viễn thông di động	80.3	28% trong band
4	**DPM**	Phân bón	22.4	20% trong band
5	**TVN**	Khác	9.1	91% trong band
6	**STB**	Ngân hàng	74.0	0% trong band
7	**POW**	Điện	13.0	94% trong band
8	**VAB**	Ngân hàng	9.0	22% trong band
9	**HDB**	Ngân hàng	27.5	58% trong band
10	**GMD**	Kho bãi, hậu cần	78.1	85% trong band
11	**TCB**	Ngân hàng	32.5	59% trong band
12	**DSE**	Chứng khoán	21.8	21% trong band
13	**TNG**	Hàng May mặc	16.4	45% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	Bán lẻ (PET) • Ngân hàng (ABB)
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Bảo hiểm (BVH) • Chứng khoán (AAS) • Máy công nghiệp (VEA) • Ngân hàng (VPB) • Vật liệu xây dựng (VGC)
1 THÁNG	Điện (NT2, POW, REE) • Bán lẻ (FRT) • Bất động sản (IDC) • Kho bãi, hậu cần (GMD) • Nhựa, cao su & sợi (GVR) • Thiết bị điện (GEE)
1 TUẦN	Bất động sản (TCH) • Hàng May mặc (VGT) • Nhựa, cao su & sợi (PHR) • Nông nghiệp (HAG) • Thực phẩm (PAN) • Đồ uống & giải khát (NAF)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	Bất động sản (AGG)
1 NĂM	Bất động sản (CEO, DXS, HDG, KBC, TDC, TIG) • Chứng khoán (AGR, BSI, FTS, SHS, VND) • Nông nghiệp (ASM, DBC, IDI) • Xây dựng (C4G, CII, VCG) • Thép (HPG, VGS) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Hàng May mặc (TCM) • Hàng cá nhân (PNJ) • Hóa chất (CSV) • Khai khoáng (KSB) • Phân bón (DDV) • Ô tô & phụ tùng (HHS)
3 THÁNG	Bia (SAB) • Bất động sản (NVL)
1 THÁNG	Chứng khoán (BVS, CTS, HCM, SSI, VIX) • Bất động sản (PDR, QCG, VIC) • Ngân hàng (STB, VAB, VCB) • Dầu khí (OIL) • Nông nghiệp (BAF) • Phần mềm (FPT) • Thực phẩm (KDC) • Xây dựng (FCN) • Điện (GEG)
1 TUẦN	Ngân hàng (SHB, SSB, TCB, TPB) • Chứng khoán (ORS, VCI) • Phân bón (DCM, DPM) • Thực phẩm (MSN, VNM) • Bất động sản (VPI) • Dịch vụ hàng không (VJC) • Nhựa đường (PLC) • Nhựa, cao su & sợi (AAA) • Xây dựng (DPG) • Ô tô & phụ tùng (HUT)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Bán lẻ** (PET)
- **Chứng khoán** (AAS)
- **Ngân hàng** (ABB)
- **Vật liệu xây dựng** (VGC)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (AGG, KBC, NTL, NVL, QCG, SCR, TDC)
- **Chứng khoán** (AGR, FTS, SHS, VDS, VND)
- **Xây dựng** (C4G, CII, HHV, LCG, VCG)
- **Nông nghiệp** (ASM, DBC, IDI)
- **Thép** (NKG, VGS)
- **Dịch vụ Máy tính** (CMG)
- **Hàng May mặc** (TCM)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Phân bón** (DDV)
- **Thực phẩm** (KDC)
- **Điện** (GEG)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được saochép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.